

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN YÊN ĐỊNH
TỈNH THANH HÓA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **12/2022/HS-ST**

Ngày 18-01-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN ĐỊNH, TỈNH THANH HÓA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Dung.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Lê Minh Chiêu.

2. Bà Phạm Thị Cung.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Dung - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Định , tỉnh Thanh Hóa tham gia phiên tòa: Bà Phạm Thị Tân - Kiểm sát viên.

Trong ngày 18 tháng 01 năm 2022 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa xét xử sơ thẩm C khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 71/2021/TLST-HS ngày 15 tháng 12 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 02/2022/QĐXXST-HS ngày 04 tháng 01 năm 2022, đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Hàn Xuân Th**, tên gọi khác: Không, sinh ngày: 07/10/1973, tại xã Thiệu Giang, huyện Thiệu Hóa, tỉnh Thanh Hóa; Nơi cư trú: Thôn A, xã Đ, huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 06/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Hàn Duyên S1, sinh năm: 1950; Con bà: Đặng Thị S2, sinh năm: 1952; Gia đình bị cáo có 04 anh em, bị cáo là con đầu; Bị cáo có vợ là Hoàng Thị D1, sinh năm: 1975; Có 03 con, 02 con lớn đã chết, con nhỏ nhất sinh năm 2007; Tiền sự: Không; Tiền án: Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 09/2019/HS-ST ngày 21/02/2019 bị Tòa án nhân dân huyện Yên Định xử phạt 20.000.000 đồng về tội đánh bạc, bị cáo đã nộp đủ 200.000 đồng tiền án phí và nộp đủ tiền phạt vào ngày 06/10/2021.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 06/10/2021 đến ngày 29/10/2021 được thay thế bằng biện pháp bảo lãnh. Đến ngày 15/12/2021 thì bị áp dụng biện ngăn chặn là cấm đi khỏi nơi cư trú cho đến nay. Bị cáo tại ngoại có mặt tại phiên tòa.

2. Họ và tên: **Lê Văn D**, tên gọi khác: Không, sinh ngày: 15/3/1968, tại xã Thiệu Hợp, huyện Thiệu Hóa, tỉnh Thanh Hóa; Nơi cư trú: Thôn A, xã Đ, huyện

Yên Định, tỉnh Thanh Hóa ; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Lê Văn D2 (đã chết); Con bà: Hoàng Thị V1, sinh năm: 1934; Gia đình bị cáo có 06 chị em, bị cáo là con thứ 5; Bị cáo có vợ là Nguyễn Thị V2, sinh năm: 1969; Có 02 con, con lớn sinh năm 1990, con nhỏ sinh năm 2004; Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân:

- Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 16/HSST ngày 26/11/2004 bị Tòa án nhân dân huyện Yên Định xử phạt 09 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 18 tháng về tội đánh bạc. Bị cáo đã chấp hành xong toàn bộ bản án và được xóa án tích theo quy định của pháp luật.

- Ngày 13/10/2015 bị C an huyện Yên Định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh bạc, phạt tiền 1.500.000 đồng (Quyết định số 203/QĐ-XLVPHC). Bị cáo đã đủ tiền phạt ngày 18/10/2015.

- Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 48/2018/HS-ST ngày 30/11/2018 bị Tòa án nhân dân huyện Yên Định xử phạt 09 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 18 tháng về tội đánh bạc, phạt bổ sung 10.000.000 đồng. Bị cáo đã chấp hành xong toàn bộ bản án ngày 30/5/2020 và được xóa án tích theo quy định của pháp luật.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 06/10/2021 đến ngày 29/10/2021 được thay thế bằng biện pháp bảo lãnh. Đến ngày 15/12/2021 thì bị áp dụng biện ngăn chặn là cấm đi khỏi nơi cư trú cho đến nay. Bị cáo tại ngoại có mặt tại phiên tòa.

3. Họ và tên : **Cao Văn C**, tên gọi khác: Không, sinh ngày: 07/9/1987, tại xã Đ, huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa; Nơi cư trú: Thôn A, xã Đ, huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa ; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn : 11/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Cao Văn T1, sinh năm: 1963; Con bà: Thiều Thị Đ, sinh năm: 1962; Gia đình bị cáo có 04 anh em, bị cáo là con thứ hai; Bị cáo có vợ là Trần Thị L, sinh năm: 1984; Có 01 con sinh năm 2020; Tiền sự: Không; Tiền án: Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 09/2019/HS-ST ngày 21/02/2019 bị Tòa án nhân dân huyện Yên Định xử phạt 20.000.000 đồng về tội đánh bạc, bị cáo thi hành được 4.000.000 đồng tiền phạt và 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 06/10/2021 đến nay. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ C an huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

4. Họ và tên: **Trịnh Văn B**, tên gọi khác: Không, sinh ngày: 01/5/1972, tại xã Đ, huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa; Nơi cư trú: Thôn A, xã Đ, huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa ; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 7/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Trịnh Văn B1 (đã chết); Con bà: Nguyễn Thị L1, sinh năm: 1944; Gia đình bị cáo

có 04 anh em, bị cáo là con đầu; Bị cáo có vợ là Lê Thị Ng (đã chết); Có 02 con, con lớn sinh năm 1995, con nhỏ sinh năm 2002; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 06/10/2021 đến ngày 09/10/2021 được thay thế bằng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú cho đến nay. Bị cáo tại ngoại có mặt tại phiên tòa.

- *Người làm chứng:*

Anh Vũ Huy B2, sinh năm: 1975, nơi cư trú: Thôn Ấp Trú, xã Đ, huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 09 giờ ngày 06/10/2021, Lê Văn D, Cao Văn C và Trịnh Văn B ngồi chơi, uống nước tại nhà Hàn Xuân Th ở thôn TS, xã Đ, huyện Yên Định. Lúc này, Th nói “làm tí”, ý muốn nói đánh bài ăn tiền thì D, C và B đều đồng ý. Th lấy chiếu trải ra phòng khách và đi mua 02 bộ bài tú lơ khơ, rồi cả 04 người cùng ngồi chơi bài bằng hình thức đánh ba cây được thua bằng tiền. Hình thức chơi như sau: Sử dụng bộ bài tú lơ khơ 52 cây, sau đó bỏ đi bộ 10, J, Q, K, để lại 36 cây từ bộ Át đến bộ 9, người cầm chương (cầm cái) chia mỗi người 3 cây bài, mỗi người chơi đặt cược từ 50.000đ đến 200.000đ. Tỷ lệ thắng thua sau khi lật bài được tính là ai thấp điểm hơn người cầm chương thì mất số tiền đặt cược với người cầm chương, ai cao điểm hơn người cầm chương thì được ăn số tiền bằng số tiền đã đặt cược với người cầm chương, cao nhất là 10 điểm, thấp nhất là 1 điểm. Nếu người chơi được 10 điểm thì được ăn gấp đôi số tiền đã đặt cược và được cầm chương ván tiếp theo. Nếu người cầm chương và người chơi bằng điểm nhau thì tính theo chất là rô, cơ, bích, tép.

Quá trình các con bạc sát phạt nhau, anh Vũ Huy B2 sinh năm 1975 cũng có mặt nhưng không tham gia đánh bạc mà ngồi xem. Các đối tượng Th, D, C và B đánh bạc đến 11 giờ 15 phút cùng ngày thì bị Tổ C tác C an huyện Yên Định phát hiện, lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ tại chiếu bạc số tiền 8.200.000 đồng, 02 bộ bài tú lơ khơ (mỗi bộ 36 cây bài) và 01 chiếc chiếu nhựa. Ngoài ra, C an còn thu giữ trên người các đối tượng đánh bạc tổng số tiền là 9.350.000 đồng, trong đó: Thu của Trịnh Văn B 1.850.000 đồng, thu của Lê Văn D 1.400.000 đồng, thu của Hàn Xuân Th 3.000.000 đồng và thu của Cao Văn C 3.100.000 đồng.

Tại cơ quan điều tra, Hàn Xuân Th, Lê Văn D, Cao Văn C và Trịnh Văn B đã thành khẩn khai nhận hành vi đánh bạc trái phép của bản thân và đồng phạm. Lời khai của các bị cáo phù hợp với nhau và phù hợp với lời khai của người làm chứng, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng thu giữ và các tài liệu, chứng cứ khác đã thu thập được trong hồ sơ vụ án. Quá trình điều tra

xác định được tổng số tiền các bị cáo đánh bạc là 13.150.000 đồng. Cơ quan điều tra đã trưng cầu giám định số tiền này. Tại Kết luận giám định số 3244/PC09 ngày 26/10/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự C an tỉnh Thanh Hóa, kết luận số tiền 13.150.000 đồng gửi giám định là tiền thật.

Quá trình điều tra cũng xác định được số tiền 1.400.000 đồng thu giữ của Lê Văn D và số tiền 3.000.000 đồng thu giữ của Hàn Xuân Th không liên quan đến việc đánh bạc, nên cơ quan điều tra đã trả lại 1.400.000 đồng cho D và trả lại 3.000.000 đồng cho Th.

Đối với anh Vũ Huy B2 biết việc các con bạc đánh bạc, mặc dù không tổ giác, nhưng hành vi đó không phải là tội phạm.

Xác minh điều kiện tài sản, thu nhập của các bị cáo, xác định các bị cáo có tài sản và thu nhập có giá trị.

Tại bản cáo trạng số 09/CT-VKSYĐ ngày 15/12/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Định truy tố các bị cáo Hàn Xuân Th, Lê Văn D, Cao Văn C và Trịnh Văn B về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

- Các bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như bản Cáo trạng đã truy tố.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Định luận tội giữ nguyên quyết định truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố các bị cáo Hàn Xuân Th, Lê Văn D, Cao Văn C và Trịnh Văn B phạm tội “Đánh bạc”. Đề nghị về hình phạt như sau:

Áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38, Điều 58 Bộ luật Hình sự, xử phạt Hàn Xuân Th từ 12 đến 15 tháng tù, được trừ thời gian tạm giữ, tạm giam.

Áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38, Điều 58 Bộ luật Hình sự, xử phạt Cao Văn C từ 10 đến 12 tháng tù, được trừ thời gian tạm giữ, tạm giam.

Áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 38, Điều 58 Bộ luật Hình sự, xử phạt Lê Văn D từ 07 đến 10 tháng tù, được trừ thời gian tạm giữ, tạm giam

Áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 35, Điều 58 Bộ luật Hình sự, xử phạt Trịnh Văn B từ 30.000.000 đồng đến 35.000.000 đồng nộp ngân sách Nhà nước.

Áp dụng khoản 3 Điều 321 Bộ luật Hình sự, phạt bổ sung các bị cáo Th, D và C mỗi bị cáo từ 10.000.000 đồng đến 15.000.000 đồng nộp ngân sách Nhà nước.

Về vật chứng: Áp dụng Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, tịch thu nộp ngân sách số tiền các bị cáo đánh bạc là 13.150.000 đồng, tịch thu tiêu hủy 02 bộ bài tú lơ khơ (mỗi bộ 36 cây bài) và 01 chiếc chiếu nhựa.

Về án phí: Thực hiện theo quy định của pháp luật.

- Trong phần tranh luận: Các bị cáo không có ý kiến tranh luận về tội danh. Các bị cáo ý kiến tranh luận về mức hình phạt đại diện Viện kiểm sát đề nghị là cao. Đại diện Viện kiểm sát phát biểu tranh luận: Viện kiểm sát căn cứ vào tính chất, mức độ hành vi phạm tội và nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của từng bị cáo để đề nghị mức hình phạt như nêu trên là hoàn toàn phù hợp với quy định của pháp luật. Các bị cáo nói lời sau cùng đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra C an huyện Yên Định, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Định, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh:

Thông qua tranh tụng tại phiên tòa, các bị cáo Hàn Xuân Th, Lê Văn D, Cao Văn C và Trịnh Văn B hoàn toàn thừa nhận: Xuất phát từ động cơ vụ lợi nên vào khoảng 09 giờ ngày 06/10/2021, tại nhà Hàn Xuân Th ở thôn TS, xã Đ, huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa, các bị cáo Hàn Xuân Th, Lê Văn D, Cao Văn C và Trịnh Văn B đã cùng nhau đánh bạc trái phép bằng hình thức đánh bài ba cây được thua bằng tiền. Đến 11 giờ 15 phút cùng ngày, khi các bị cáo đang sát phạt nhau trên chiếu bạc, thì bị C an huyện Yên Định phát hiện, bắt quả tang. Tổng số tiền đánh bạc được xác định là 13.150.000 đồng (*Mười ba triệu một trăm năm mươi nghìn đồng*).

Lời khai nhận của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người làm chứng, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng thu giữ và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Các bị cáo có năng lực trách nhiệm hình sự, đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự. Vì vậy, Hội đồng xét xử xét thấy đủ cơ sở kết luận hành vi đánh bạc của các bị cáo Hàn Xuân Th, Lê Văn D, Cao Văn C và Trịnh Văn B đã đủ yếu tố cấu thành tội “Đánh bạc”. Tội danh và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự. Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Định truy tố các

bị cáo theo tội danh trên, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điều luật là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Về tính chất, mức độ nguy hiểm của tội phạm, quan hệ pháp luật xâm phạm, tính chất đồng phạm và vai trò của các bị cáo:

Tính chất của vụ án là ít nghiêm trọng. Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Hành vi đánh bạc là sự sát phạt lẫn nhau bằng tiền. Hành vi này không những làm ảnh hưởng trực tiếp đến kinh tế và đời sống gia đình các bị cáo, mà còn xâm phạm đến trật tự C cộng, gây mất trật tự trị an xã hội và là nguyên nhân phát sinh các tội phạm khác. Các bị cáo nhận thức được đánh bạc là vi phạm pháp luật nhưng vì mục đích thu lời bất chính nên vẫn cố tình thực hiện hành vi phạm tội. Vì vậy, cần phải xử lý nghiêm để trừng trị, giáo dục các bị cáo trở thành C dân tốt và răn đe, phòng ngừa chung.

Vụ án có tính chất đồng phạm giản đơn. Trong đó, bị cáo Th người khởi xướng nên có vai trò thứ nhất. Các bị cáo D, C và B tham gia đánh bạc từ đầu nên cùng giữ vai trò thứ hai.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Các bị cáo D và B không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Các bị cáo Th và C đã bị kết án chưa được xóa án tích mà lại tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội ít nghiêm trọng do cố ý, nên bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là tái phạm theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo Th, D, C và B đã thành khẩn khai báo, nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Riêng bị cáo D có bố Lê Văn Diễn là người có C với cách mạng, được tặng thưởng huy chương kháng chiến, nên được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5] Về hình phạt:

Trên cơ sở đánh giá tính chất vụ án, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của các bị cáo và vai trò của các bị cáo, HĐXX thấy:

Các bị cáo Th, C và D có nhân thân xấu, đã từng bị kết án về tội đánh bạc, bị cáo D đã được xóa án tích, bị cáo Th và bị cáo C chưa được xóa án tích. Các bị cáo không coi đó là bài học để tu dưỡng, rèn luyện bản thân mà lại tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội. Vì vậy, cần áp dụng hình phạt nghiêm khắc là hình phạt tù có thời hạn đối với các bị cáo Th, C và D, cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới đủ để giáo dục các bị cáo thành C dân có ích cho xã hội, đồng thời răn đe và phòng ngừa chung. Về mức hình phạt: Bị cáo Th có vai trò thứ nhất, có 01 tình tiết tăng nặng nên phải chịu mức hình phạt cao nhất; tiếp đến là bị cáo C có 01 tình tiết tăng nặng phải chịu mức hình phạt cao thứ hai; bị cáo D không có tình tiết tăng nặng, có 02 tiết giảm nhẹ nên áp dụng mức hình phạt thấp hơn các bị cáo Th và C. Bị cáo Th và bị cáo D được trừ 24 ngày tạm

giữ, tạm giam (từ ngày 06/10/2021 đến ngày 29/10/2021) vào thời gian chấp hành hình phạt.

Bị cáo B có nhân thân tốt, phạm tội lần đầu, nhất thời thực hiện hành vi phạm tội, bản thân không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, có nhiều giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, có nơi cư trú rõ ràng, gia đình có điều kiện để thi hành án, nên áp dụng hình phạt tiền ở mức phù hợp cũng đủ để giáo dục bị cáo thành C dân tốt, vừa tạo cơ hội cho bị cáo sửa chữa sai lầm, vừa thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

Về hình phạt bổ sung: Các bị cáo đánh bạc có mục đích vụ lợi, bản thân các bị cáo có tài sản và có thu nhập có giá trị. Vì vậy, ngoài hình phạt chính cần áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo, để đảm bảo tính nghiêm minh của pháp luật. Riêng bị cáo B đã áp dụng hình phạt chính là phạt tiền nên không áp dụng hình phạt bổ sung.

Hội đồng xét xử xét thấy mức hình phạt đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Định đề nghị đối với từng bị cáo là phù hợp với tính chất, mức độ hành vi phạm tội và nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của từng bị cáo và phù hợp với quy định của pháp luật, nên được chấp nhận.

[6] Về xử lý vật chứng:

Đối với số tiền 4.400.000 đồng thu giữ trong người của Hàn Xuân Th và Lê Văn D, quá trình điều tra xác định số tiền này không liên quan đến việc đánh bạc nên Cơ quan điều tra đã trả lại cho Th và D là đúng quy định của pháp luật.

Đối với số tiền đánh bạc 13.150.000 đồng là C cụ phạm tội nên tịch thu nộp ngân sách Nhà nước.

Đối với 02 bộ bài tú lơ khơ và 01 chiếu nhựa là C cụ phạm tội, không còn giá trị sử dụng, nên tịch thu tiêu hủy là phù hợp.

[7] Về án phí: Các bị cáo có tội nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh: Căn cứ khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự, tuyên bố các bị cáo Hàn Xuân Th, Lê Văn D, Cao Văn C và Trịnh Văn B phạm tội “Đánh bạc”.

2. Về hình phạt:

- Áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38, Điều 58 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Hàn Xuân Th 12 (*Mười hai*) tháng tù, được trừ 24 (*Hai mươi tư*) ngày tạm giữ, tạm giam, còn phải chấp hành 11 (*Mười một*) tháng 06 (*Sáu*) ngày tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án.

- Áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38, Điều 58 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Cao Văn C 11 (*Mười một*) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ 06/10/2021.

- Áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 38, Điều 58 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Lê Văn D 08 (*Tám*) tháng tù, được trừ 24 (*Hai mươi tư*) ngày tạm giữ, tạm giam, còn phải chấp hành 07 (*Bảy*) tháng 06 (*Sáu*) ngày tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án.

- Áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 35, Điều 58 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Trịnh Văn B 30.000.000 đồng (*Ba mươi triệu đồng*) nộp ngân sách Nhà nước.

- Áp dụng khoản 3 Điều 321 Bộ luật Hình sự, phạt bổ sung các bị cáo Hàn Xuân Th, Lê Văn D và Cao Văn C mỗi bị cáo 10.000.000 đồng (*Mười triệu đồng*) nộp ngân sách Nhà nước.

3. Về xử lý vật chứng:

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước 13.150.000 đồng (*Mười ba triệu một trăm năm mươi nghìn đồng*) tiền đánh bạc, hiện đang tạm giữ tại tài khoản của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Yên Định tại Kho bạc Nhà nước huyện Yên Định, theo phiếu ủy nhiệm chi ngày 24/12/2021.

Tịch thu tiêu hủy 02 bộ bài tú lơ khơ mỗi bộ gồm 36 cây bài đã được niêm phong trong 01 phong bì do C an huyện Yên Định phát hành. Tịch thu tiêu hủy 01 chiếc chiếu nhựa. Các vật chứng trên hiện đang được lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Yên Định theo phiếu nhập kho số NK 18 ngày 24/12/2021 của Chi cục Thi hành án huyện Yên Định.

4. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc các bị cáo Hàn Xuân Th, Lê Văn D, Cao Văn C và Trịnh Văn B mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo bản án: Căn cứ Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự. Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự, có

quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án, theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Thanh Hoá;
- VKSND tỉnh Thanh Hóa;
- VKSND huyện Yên Định;
- C an huyện Yên Định;
- Chi cục THADS huyện Yên Định;
- Các bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Thị Dung